

III. THÔNG TIN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH CHỨNG KHOÁN HOẶC TỔ CHỨC NƠI CÁ NHÂN CÓ VỐN GÓP

[29] Tên tổ chức phát hành:

[30] Mã số thuế:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

--	--	--

[31] Địa chỉ:

[32] Quận/huyện: [33] Tỉnh/Thành phố:

[34]-Điện thoại: [35] Fax: [36]-Email:

IV. CHI TIẾT TÍNH THUẾ

Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam

STT	Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Số tiền
I	Thu nhập từ chuyển nhượng vốn góp		
1	Giá chuyển nhượng	[37]	
2	Giá vốn của phần vốn góp chuyển nhượng	[38]	
3	Chi phí chuyển nhượng	[39]	
4	Thu nhập tính thuế từ chuyển nhượng vốn góp [40]=[37]-[38]-[39]	[40]	
5	Số thuế phải nộp	[41]	
6	Số thuế được miễn giảm theo Hiệp định tránh đánh thuế hai lần	[42]	
7	Số thuế còn phải nộp [43]=[41]-[42]	[43]	
II	Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán		
1	Giá chuyển nhượng	[44]	
2	Số thuế phải nộp	[45]	
3	Số thuế được miễn giảm theo Hiệp định tránh đánh thuế hai lần	[46]	
4	Số thuế còn phải nộp [47]=[45]-[46]	[47]	

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những số liệu đã khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

..., ngày tháng ... năm ...

**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI THAY**

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

Ghi chú:

- (*) Trường hợp cá nhân được miễn, giảm thuế theo Hiệp định tránh đánh thuế hai lần thì nộp hồ sơ khai thuế của lần khai thuế đầu tiên cùng với Hồ sơ thông báo miễn, giảm thuế theo Hiệp định theo quy định.
- Cá nhân chuyển nhượng chứng khoán khai trực tiếp với cơ quan thuế là cá nhân có chứng khoán chuyển nhượng chưa được tổ chức khấu trừ theo quy định tại điểm đ Khoản 1 Điều 25 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 và điểm 2 Khoản 16 Điều 2 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/2/2015.